

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
I. Lĩnh vực: Tài chính							
1.	Nghị quyết	06/2016/NQ-HĐND Ngày 31/8/2016	Quy định mức thu học phí của các cơ sở đào tạo trung cấp, cao đẳng công lập đối với chương trình đào tạo đại trà trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021.	Bãi bỏ	Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực đó là: -Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 hết hiệu lực từ ngày 15/10/2021 do Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo thay thế. -Thông tư số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021 hết hiệu lực từ ngày 15/02/2022 do Thông tư 48/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và liên tịch ban hành về chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên bãi bỏ.</p> <p>-Khoản 7 Điều 10 Nghị định 81/2021/NĐ-CP quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: “Căn cứ vào quy định trên nêu trên tương ứng với từng năm học, đặc điểm tính chất đơn vị, yêu cầu phát triển ngành, nghề đào tạo, hình thức đào tạo và điều kiện thực tiễn, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập quy định mức thu học phí cụ thể đối với các ngành, nghề đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý và thực hiện công khai cho toàn khóa học”. Như vậy, theo quy định khoản 7 Điều 10 Nghị định 81/2021/NĐ-CP không quy định Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Như</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					vậy, nội dung của Nghị quyết 06/2016/NQ-HĐND không còn phù hợp.		
2.	Nghị quyết	40/2017/NQ-HĐND Ngày 08/12/2017	Quy định cơ chế chính sách huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016 - 2020	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung. <p>2. Hiện nay Trung ương đã ban hành những văn bản sau đây để quy định các Chương trình mục tiêu quốc gia:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; - Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; - Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số 	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; - Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. 2. Nội dung thực hiện quy định giai đoạn 2016 – 2020, đã thực hiện xong.		
3.	Nghị quyết	02/2021/NQ-HĐND Ngày 26/02/2021	Ban hành quy định mức chi kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	Điều 1 Nghị Quyết số 02/2021/NQ-HĐND quy định phạm vi điều chỉnh “Quy định mức chi kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”. Hiện nay, đã thực hiện xong việc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.	Sở Tài chính	Năm 2024
4.	Quyết định	243/2002/QĐ-UB Ngày 26/01/2002	Ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại cố định tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan	Thay thế	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là: - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 1994 hết hiệu lực hiện nay áp dụng Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ngoài tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 78/2001/QĐ-TTg ngày 16/5/2001 của Thủ tướng Chính phủ.		<p>Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019;</p> <p>- Quyết định số 78/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng, điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội do Quyết định số 168/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điểm Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 78/2001/QĐ-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ;</p> <p>- Quyết định số 78/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ do Quyết định 179/2002/QĐ-TTg ngày 16/12/2002 TTg của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>chức chính trị-xã hội;</p> <p>- Căn cứ thông tư số 73/2001/TT-BTC ngày 30/8/2001 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hết hiệu lực từ ngày 01/01/2003 do Thông tư 29/2003/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị xã hội thay thế.</p> <p>2. Nội dung: Không còn phù hợp với các quy định hiện hành.</p>		
5.	Chỉ thị	02/2005/CT-UB Ngày 06/01/2005	Về việc tăng cường công tác tự kiểm tra tài chính và kế toán	Bãi bỏ	<p>1. Hình thức văn bản không phù hợp với Điều 4 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>2. Nội dung của Chỉ thị số 02/2005/CT-UB không còn phù hợp với Luật Kế toán ngày 20 tháng 11 năm 2015.</p>	Sở Tài chính	Năm 2024
6.	Quyết định	11/2013/QĐ-UBND Ngày 02/4/2013	Quy định về chế độ học bổng cho lưu học sinh Lào theo	Bãi bỏ	Do ngày 09/12/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND Quy định về chế độ học bổng đối với lưu học	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			chỉ tiêu của tỉnh Thừa Thiên Huế		sinh Lào theo chỉ tiêu của tỉnh Thừa Thiên Huế từ năm học 2022 – 2023. Hiện nay, áp dụng theo Nghị quyết này.		
7.	Quyết định	30/2014/QĐ-UBND Ngày 25/6/2014	Về việc quy định mức thu thủy lợi phí, tiền nước, phí phục vụ thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế; - Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi ngày 04 tháng 4 năm 2001 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hết hiệu lực từ ngày 01/7/2018 do Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 thay thế; - Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi không còn phù hợp do Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định 	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>chi tiết thi hành một số điều của pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi không còn phù hợp do Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;</p> <p>- Thông tư số 41/2013/TT-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi không còn phù hợp do Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017.</p> <p>2. Nội dung: Khoản 4 Điều 1 đã viện dẫn Nghị định số 67/2012/NĐ-CP của Chính phủ không còn phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.</p> <p>3. Luật Phí và lệ phí đã quy định chuyển từ thủy lợi phí sang sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi. Ngày 14/4/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 822/QĐ-UBND quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2022.</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
8.	Quyết định	51/2014/QĐ-UBND Ngày 17/8/2014	Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế. Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017 do điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí quy định hết hiệu lực. - Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>năm 2013 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017 do Nghị định 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải thay thế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư liên tịch số 63/2013/TTLT-BTC-BTNMT ngày 15 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ Tài chính - Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2013/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017 do Nghị định số 25/2013/NĐ-CP hết hiệu lực (theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015). - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc Bộ Tài chính thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017 do Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế. - Ngày 05/5/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 53/2020/NĐ-CP quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải. Theo đó, đã quy định cụ 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>thể mức phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt (Điều 6), việc kê khai, nộp, quản lý và sử dụng phí (từ Điều 8 đến Điều 10). Mục b, khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 53/2020/NĐ-CP có quy định: “UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình HĐND cùng cấp quy định cụ thể tỷ lệ để lại tiền phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này”.</p> <p>2. Về nội dung: Tại khoản 3 Điều 1; khoản 2 Điều 3 đã dẫn chiếu Thông tư liên tịch số 63/2013/TTLT-BTC-BTNMT ngày 15 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ Tài chính - Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2013/NĐ-CP đã hết hiệu lực.</p> <p>- Ngày 20/10/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND Quy định về quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.</p>		
9.	Quyết định	41/2015/QĐ-UBND Ngày 30/9/2015	Ban hành quy định về cước vận tải hàng hóa bằng ô tô trên địa bàn tỉnh	Bãi bỏ	Theo quy định của Luật giá năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật giá thì giá cước vận tải hàng hóa bằng ô tô trên địa bàn tỉnh không thuộc danh mục mặt hàng do Nhà nước định giá.	Sở Tài chính	Năm 2024
10.	Quyết	24/2016/QĐ-UBND	Ban hành Quy chế	Bãi bỏ	Hiện nay các văn bản làm căn cứ pháp lý để ban	Sở Tài	Năm

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
	định	Ngày 22/4/2016	quản lý và bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>hành Quyết định 24/2016/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành. Các quy định của Trung ương không quy định chi tiết bắt buộc địa phương phải ban hành quy chế này vì vậy không nhất thiết phải ban hành quy chế.</p> <p>- Hiện nay, hệ thống Luật, văn bản QPPL về quản lý và bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đã được cơ quan Trung ương thống nhất ban hành đầy đủ và dễ áp dụng thực hiện nên không cần thiết phải ban hành quy chế của địa phương.</p> <p>- Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản để triển khai đầy đủ như: Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định về phân cấp quản lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Công</p>	chính	2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					văn số 2396/UBND-NĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh về hướng dẫn công tác phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện bán tài sản công là tài sản trên đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất do đơn vị, địa phương quản lý. Do đó, đề nghị bãi bỏ Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh. Không ban hành Quyết định mới để thay thế.		
11.	Quyết định	54/2016/QĐ-UBND Ngày 19/8/2016	Về việc phê duyệt Phương án giá nước sạch và ban hành Biểu giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là: - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế. Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung. - Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017 do Luật phí và lệ phí	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>năm 2015 thay thế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017 do Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/08/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí thay thế. - Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017 do Nghị định 154/2016/NĐ-CP về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải thay thế. Tuy nhiên, Nghị định 154/2016/NĐ-CP cũng đã hết hiệu lực từ ngày 01/07/2020 do Nghị định 53/2020/NĐ-CP ngày 05/05/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải thay thế. - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc Bộ Tài chính thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017 do Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế. Hiện nay, Thông tư 250/2016/TT-BTC đã hết hiệu lực kể từ ngày do Thông tư 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế.</p> <p>- Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh hết hiệu lực từ ngày 20/10/2023 do Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế thay thế.</p>		
12.	Quyết định	65/2016/QĐ-UBND Ngày 22/9/2016	Quy định mức thu học phí của các cơ sở đào tạo trung cấp, cao đẳng công lập đối với chương trình đào tạo đại trà trên địa bàn tỉnh	Bãi bỏ	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực đó là:</p> <p>- Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học</p>	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			Thừa Thiên Huế từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021		<p>2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021 hết hiệu lực từ ngày 15/10/2021 do Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo thay thế.</p> <p>- Thông tư số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021 hết hiệu lực từ ngày 15/02/2022 do Thông tư 48/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và liên tịch ban hành về chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên bãi bỏ.</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					- Khoản 7 Điều 10 Nghị định 81/2021/NĐ-CP quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: “Căn cứ vào quy định trên nêu trên tương ứng với từng năm học, đặc điểm tính chất đơn vị, yêu cầu phát triển ngành, nghề đào tạo, hình thức đào tạo và điều kiện thực tiễn, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập quy định mức thu học phí cụ thể đối với các ngành, nghề đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý và thực hiện công khai cho toàn khóa học”. Như vậy, thẩm quyền ban hành không còn phù hợp.		
13.	Quyết định	92/2016/QĐ-UBND Ngày 28/12/2016	Về việc sửa đổi nội dung mức thu chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng quy định tại Điều 1 Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án giá nước sạch và ban hành Biểu giá	Thay thế	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực đó là: - Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; Nghị định số 147/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ 92/2016/QĐ-UBND từ ngày 01/01/2019 do Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ bãi bỏ. 2. Tại Điều 1 Quyết định số 92/2016/QĐ-UBND quy định dẫn chiếu Nghị định số 147/2016/NĐ-	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		CP và Nghị định số 99/2010/NĐ-CP hết hiệu lực.		
14.	Quyết định	02/2017/QĐ-UBND Ngày 10/01/2017	Ban hành Quy định việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>Ngày 05/10/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 61/2022/TT-BTC hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 11 năm 2022 và thay thế Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.</p> <p>Khoản 5 Điều 5 Thông tư số 61/2022/TT-BTC quy định: “Đối với các nội dung chi không thuộc phạm vi quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp”.</p> <p>Như vậy, việc quy định mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất không thuộc phạm vi quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 5 Thông tư số 61/2022/TT-BTC thuộc thẩm</p>	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Hiện nay, nội dung của Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định tại Thông tư số 61/2022/TT-BTC, trong đó có Điều 5, Điều 6 của Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND viện dẫn Thông tư số 74/2015/TT-BTC đã hết hiệu lực từ ngày 20 tháng 11 năm 2022.		
15.	Quyết định	57/2019/QĐ-UBND Ngày 25/9/2019	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế	Bãi bỏ	Ngày 26/10/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế. Hiện nay, áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND.	Sở Tài chính	Năm 2024
16.	Quyết định	82/2019/QĐ-UBND Ngày 26/12/2019	Ban hành “Quy định quy trình xử lý tài sản bị tịch thu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thừa Thiên Huế”	Thay thế	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là: - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng	Sở Tài chính	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>6 năm 2012 bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung;</p> <p>- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính thay thế.</p> <p>- Nghị định số 115/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ; tịch thu theo thủ tục hành chính hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Nghị định số 138/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>thu và giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính thay thế.</p> <p>- Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Nghị định 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính bãi bỏ.</p> <p>2. Về nội dung: Khoản 1 Điều 4 đã viện dẫn Nghị định số 115/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ; tịch thu theo thủ tục hành chính hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Nghị định số 138/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu và giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính thay thế.</p> <p>- Khoản 1 Điều 8 đã viện dẫn Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					Chính phủ, nghị định này hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính thay thế.		
17.	Quyết định	57/2020/QĐ-UBND Ngày 15/11/2020	Sửa đổi khoản 5 Điều 1 Quyết định 57/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế	Bãi bỏ	Do Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế đã bãi bỏ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế mà Quyết định 57/2020/QĐ-UBND làm căn cứ pháp lý trực tiếp để ban hành. Hiện nay, áp dụng Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 26/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế.	Sở Tài chính	Năm 2024
18.	Quyết	55/2021/QĐ-UBND	Quy định về chế độ	Bãi bỏ	Do ngày 09/12/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh đã		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
	định	Ngày 21/9/2021	học bổng đối với lưu học sinh Lào theo chỉ tiêu của tỉnh Thừa Thiên Huế năm học 2021 – 2022		ban hành Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND Quy định về chế độ học bổng đối với lưu học sinh Lào theo chỉ tiêu của tỉnh Thừa Thiên Huế từ năm học 2022 – 2023. Hiện nay, áp dụng theo Nghị quyết này.		
II. Lĩnh vực: Tài nguyên và Môi trường							
19.	Nghị quyết	37/2017/NQ-HĐND Ngày 08/12/2017	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. -Nghị quyết số 134/2016/QH13 ngày 09 tháng 4 năm 2016 của Quốc hội về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) cấp quốc gia không còn phù hợp do giai đoạn thực hiện (2016 – 	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>2020) của Nghị quyết đã hết.</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;</p> <p>- Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hết hiệu lực từ ngày 26 tháng 5 năm 2021 do Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thay thế.</p> <p>2. Nội dung: Thời gian thực hiện giai đoạn (2016-2020) của Nghị quyết đã hết.</p>		
20.	Nghị quyết	38/2017/NQ-HĐND Ngày 08/12/2017	Về việc thông qua danh mục công trình, dự án cần thu	Bãi bỏ	1. Sử dụng văn bản hành chính (cá biệt) là Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch sử	Sở Tài nguyên và Môi	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2018		<p>dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) tỉnh Thừa Thiên Huế để làm căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết là không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>2. Nội dung của Nghị quyết quy định việc thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất; danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng và đất rừng phòng hộ trong năm 2018 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế không còn phù hợp với thời điểm hiện tại.</p>	trường	
21.	Nghị quyết	10/2018/NQ-HĐND Ngày 12/7/2018	Về bổ sung danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa	Bãi bỏ	1. Sử dụng văn bản hành chính (cá biệt) là Nghị quyết số 72/NQ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Thừa Thiên Huế để làm căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết là không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			bản tỉnh năm 2018		<p>hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>2. Nội dung của Nghị quyết quy định việc bổ sung danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh trong năm 2018 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế nên không còn phù hợp với thời điểm hiện tại.</p>		
22.	Nghị quyết	18/2018/NQ-HĐND Ngày 07/12/2018	Về việc thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2019	Bãi bỏ	<p>1. Sử dụng văn bản hành chính (cá biệt) là Nghị quyết số 72/NQ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Thừa Thiên Huế để làm căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết là không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>2. Nội dung của Nghị quyết quy định việc thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh trong năm 2019 nên không còn phù hợp với thời điểm</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					hiện tại.		
23.	Chỉ thị	16/2014/CT-UBND Ngày 08/4/2014	Về việc tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh	Bãi bỏ	Nội dung của Chỉ thị viện dẫn một số văn bản không còn phù hợp hoặc hết hiệu lực, đó là: -Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020 không còn phù hợp vì giai đoạn thực hiện đến năm 2020 đã hết. -Nghị định số 81/2007/NĐ-CP ngày 23/5/2007 của Chính phủ quy định tổ chức, bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường tại cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước hết hiệu lực từ ngày 03 tháng 01 năm 2020 do Nghị định số 05/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành quy định bãi bỏ.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024
24.	Chỉ thị	33/2015/CT-UBND Ngày 21/8/2015	Về tăng cường công tác quản lý quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh	Bãi bỏ	Nội dung của Chỉ thị liên quan quan đến việc chỉ đạo tăng cường công tác lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011-2015) các cấp đã được phê duyệt không còn phù hợp do giai đoạn chỉ đạo đến năm 2020 đã hết.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024
25.	Chỉ thị	35/2015/CT-UBND Ngày 26/8/2015	Về việc tăng cường công tác quản lý tài	Bãi bỏ	1. Điều e khoản 3 Chỉ thị viện dẫn Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính	Sở Tài nguyên	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2017 do Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản quy định thay thế.</p> <p>2. Điểm c khoản 5 Chỉ thị viện dẫn Quyết định số 14/2007/QĐ-BTNMT ngày 04/9/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng hết hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2017 do Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng quy định bãi bỏ.</p>	và Môi trường	
26.	Quyết định	10/2010/QĐ-UBND Ngày 22/3/2010	Ban hành Quy định đảm bảo vệ sinh môi trường đối với các hoạt động du lịch trên sông Hương	Bãi bỏ	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 thay thế.</p> <p>-Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 do Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>2014 quy định hết hiệu lực.</p> <p>-Quyết định số 02/2003/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 7 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chế bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2014 do Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích thay thế.</p>		
27.	Quyết định	08/2013/QĐ-UBND Ngày 01/02/2013	Về việc phân định các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế.</p> <p>-Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2015 do Luật Bảo vệ môi trường ngày 26 tháng 3 năm 2014 quy định hết hiệu lực. Hiện nay, Luật Bảo vệ môi trường ngày 26 tháng 3 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Luật Bảo vệ môi</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 quy định hết hiệu lực</p> <p>-Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30 tháng 3 năm 2010 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường hết hiệu lực từ ngày 22/02/2017 do Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường quy định thay thế.</p> <p>-Nghị quyết số 15e/2010/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia giữa các cấp chính quyền địa phương, áp dụng trong thời kỳ ổn định 2011-2015 hết hiệu lực từ ngày 18/12/2016 do Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia ngân sách giữa các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2017-2020 quy định thay thế. Hiện nay, Nghị quyết số 15e/2010/NQ-HĐND đã hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 do Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>chi và tỷ lệ phân chia ngân sách giữa các cấp chính quyền địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022 – 2025 thay thế.</p> <p>2. Nội dung: Điều 13 Quyết định viện dẫn Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30 tháng 3 năm 2010 của liên Bộ Tài chính-Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường hết hiệu lực từ ngày 22/02/2017 do Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường quy định thay thế.</p>		
28.	Quyết định	07/2017/QĐ-UBND Ngày 10/02/2017	Ban hành quy định bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô trang trại, công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Luật Bảo vệ môi trường ngày 26 tháng 3 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 quy định hết hiệu lực.</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>-Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường và Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 2 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu hết hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường quy định bãi bỏ.</p> <p>- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và Nghị định số 80/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y.</p> <p>-Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>trường đối với nước thải hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 do Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định thay thế.</p> <p>-Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường hết hiệu lực từ ngày 25 tháng 8 năm 2022 do Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>-Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản và Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2020 do Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>2. Nội dung</p> <p>-Khoản 9 Điều 5 Quyết định viện dẫn Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải đã hết hiệu lực.</p> <p>-Điểm đ khoản 12 Điều 5 Quyết định viện dẫn Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại hết hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p>		
29.	Quyết định	69/2017/QĐ-UBND Ngày 25/8/2017	Ban hành Quy định về việc xây dựng và vận hành hồ chỉ thị sinh học môi trường trong quần	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			lý nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.		<p>Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Luật Bảo vệ môi trường ngày 26 tháng 3 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 quy định hết hiệu lực.</p> <p>- Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu hết hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định bãi bỏ.</p> <p>- Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao hết hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
30.	Quyết định	30/2018/QĐ-UBND Ngày 15/5/2018	Ban hành Quy định bảo vệ môi trường trong hoạt động dệt may công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>Bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>1. Các văn bản mà Quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. -Luật Bảo vệ môi trường ngày 26 tháng 3 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 quy định hết hiệu lực. - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ 	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>môi trường và Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu hết hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường bãi bỏ.</p> <p>-Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 do Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định thay thế.</p> <p>-Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường hết hiệu lực từ ngày 25 tháng 8 năm 2022 do Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>-Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án bảo vệ môi trường chi</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản và Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường hết hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2020 do Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>- Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại hết hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>2. Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> -Điểm b, c khoản 3 Điều 5 Quyết định viện dẫn Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại đã hết hiệu lực. -Điểm c khoản 6 Điều 5 Quyết định viện dẫn Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu đã hết hiệu lực. -Điểm b khoản 7 Điều 5 Quyết định viện dẫn Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải đã hết hiệu lực. 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>-Khoản 8 Điều 5 và Điều 6 Quyết định viện dẫn Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường đã hết hiệu lực.</p> <p>- Điều 10 Quyết định viện dẫn Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường và Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đã hết hiệu lực.</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
31.	Quyết định	73/2018/QĐ-UBND Ngày 19 /12 /2018	Quy chế thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. -Luật Bảo vệ môi trường ngày 26 tháng 3 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 quy định hết hiệu lực. - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu hết hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường quy định bãi bỏ. - Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại hết hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>2. Nội dung</p> <p>Khoản 4 Điều 12 Quyết định viện dẫn Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại đã hết hiệu lực.</p>		
32.	Quyết định	38/2019/QĐ-UBND Ngày 19/7/2019	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định quản lý, sử dụng và cho thuê đất nông	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	Tại khoản 1 Điều 1 Quyết định viện dẫn Quyết định số 63/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh về việc ủy quyền phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá cho thuê quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2020 do Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh ủy quyền phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá cho thuê quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế thay	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			nghị quyết sử dụng vào mục đích công ích trên địa bàn tỉnh		thế.		
33.	Quyết định	04/2021/QĐ-UBND Ngày 25/01/2021	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. -Luật Bảo vệ môi trường ngày 26 tháng 3 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 quy định hết hiệu lực. -Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều 	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.</p> <p>-Nghị định 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường hết hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Nội dung</p> <p>Khoản 2 Điều 1 Quyết định viện dẫn Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường đã hết hiệu lực.</p>		
34.	Quyết định	09/2021/QĐ-UBND Ngày 02/03/2021	Ban hành quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động kinh doanh, vận chuyển, sơ chế, tái chế, xử lý phế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			liệu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; Quyết định số 16/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ hết hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường quy định bãi bỏ.</p> <p>-Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>trường đối với nước thải hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 do Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định thay thế.</p> <p>-Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường hết hiệu lực từ ngày 25 tháng 8 năm 2022 do Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>-Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số Điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và quy định quản</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường; Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại; Thông tư số 34/2017/TT-BTNMT ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ hết hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2022 do Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>2. Nội dung</p> <p>-Điều 7 Quyết định viện dẫn Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường và Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số Điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đã hết hiệu lực.</p> <p>-Khoản 3 Điều 11 Quyết định viện dẫn Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường đã hết hiệu lực.</p>		
III. Lĩnh vực : Y tế							
35.	Nghị quyết	11g/2008/NQ-HĐND Ngày 11/12/2008	Về việc thông qua quy hoạch phát triển ngành Y tế giai đoạn 2008-2020.	Bãi bỏ	<p>1. Văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế. - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004 hết hiệu lực từ ngày 01/7/2016 do Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thay thế. <p>2. Về nội dung: Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản (khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 11g/2008/NQ-HĐND quy định thời hạn thực hiện của năm</p>	Sở Y tế	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					2010, năm 2013, năm 2015 đã thực hiện xong).		
36.	Nghị quyết	01/2020/NQ-HĐND Ngày 06/02/2020	Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung. - Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009 hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024 do Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 1 năm 2023 quy định hết hiệu lực thi hành. - Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập hết hiệu lực kể từ ngày 15/8/2021 do Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập quy định hết hiệu lực thi hành. - Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 tháng 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự 	Sở Y tế	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>chủ của đơn vị sự nghiệp công lập hết hiệu lực kể từ ngày 15/8/2021 do Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập quy định hết hiệu lực thi hành.</p> <p>- Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp và Thông tư 14/2019/TT-BYT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp, hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/11/2023 do Thông tư 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp quy định hết hiệu lực thi hành.</p> <p>- Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và Thông tư số 13/2019/TT-BYT ngày 05 tháng 7 năm 2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/11/2023 do Thông tư 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp quy định hết hiệu lực thi hành.</p> <p>2. Khoản 6 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 quy định “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 5 Điều này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không được vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định”.</p>		
37.	Chỉ thị	26/2004/CT-UB Ngày 20/7/2004	Tăng cường công tác kết hợp quân dân y chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và bộ đội trong giai đoạn mới	Bãi bỏ	<p>1. Hình thức văn bản không phù hợp với Điều 4 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>2. Nội dung không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội (theo khoản 1 Điều 143 Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).</p>	Sở Y tế	Năm 2024
38.	Quyết định	1260/2006/QĐ-UBND Ngày 17/5/2006	Về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện	Bãi bỏ	<p>1. Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban</p>	Sở Y tế	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			Nghị quyết 47-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 35-NQ/TU của Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình		<p>nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế.</p> <p>- Quyết định 09/2006/QĐ – TTg ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình hết hiệu lực từ ngày 20/9/2018 do Quyết định 33/2018/QĐ-TTg bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ.</p> <p>2. Nội dung không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội (theo khoản 1 Điều 143 Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).</p>		
39.	Quyết định	2973/2008/QĐ-UBND Ngày 31/12/2008	Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành Y tế tỉnh Thừa Thiên	Bãi bỏ	<p>1. Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu</p>	Sở Y tế	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			Huế giai đoạn 2008–2020		<p>lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế.</p> <p>- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004 hết hiệu lực từ ngày 01/7/2016 do Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thay thế.</p> <p>2. Về nội dung: Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản (Tại khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định 2973/2008/QĐ-UBND quy định thời hạn thực hiện từ năm 2010 đến năm 2015 đã thực hiện xong).</p>		
40.	Quyết định	39/2013/QĐ-UBND Ngày 24/9/2013	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế.</p> <p>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009 hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024 do Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023 quy định hết hiệu lực thi hành.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-</p>	Sở Y tế	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>BTC ngày 14 tháng 8 năm 2009 của liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế hết hiệu lực từ ngày 01/02/2015 do Thông tư liên tịch 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế quy định hết hiệu lực thi hành.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại khoản 2 Điều 4 và khoản 3 Điều 11 Quyết định 39/2013/QĐ-UBND dẫn chiếu áp dụng Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn và các Quyết định liên quan khác của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận các xã, phường, thị trấn thuộc vùng khó khăn. Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg này bị Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn thay thế. - Điểm a Khoản 3 Điều 7 quy định điều kiện “có hộ khẩu trên địa bàn tỉnh đúng mục đích, đúng đối tượng và kịp thời” không còn phù hợp với khoản 3 Điều 38 Luật cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020 quy định: “Kể từ ngày Luật 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					này có hiệu lực thi hành, Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.”, như vậy, kể từ ngày Luật cư trú năm 2020 có hiệu lực, sổ hộ khẩu không được cấp mới, cấp lại, do đó, cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật Cư trú.		
41.	Quyết định	50/2014/QĐ-UBND Ngày 07/8/2014	Về việc điều chỉnh, bổ sung mức giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế. - Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009 hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024 do Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023 quy định hết hiệu lực thi hành. - Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BYT-BTC-BLĐTB&XH ngày 26 tháng 01 năm 2006 của liên Bộ Y tế, Tài chính, Lao động Thương Binh và xã hội hướng dẫn thực hiện việc thu một phần viện phí hết hiệu lực từ ngày 01/01/2018. 	Sở Y tế	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>- Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 29 tháng 02 năm 2012 của liên Bộ Y tế, Tài chính Ban hành mức giá tối đa khung giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước hết hiệu lực từ ngày 01/01/2018.</p> <p>- Nghị quyết số 02/2014/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2014 của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2012 của HĐND tỉnh qui định mức giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh quản lý hết hiệu lực từ ngày 01/08/2017.</p> <p>2. Về nội dung: không còn phù hợp.</p> <p>3. Khoản 6 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 có hiệu lực từ ngày 01/01/2014 quy định “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 5 Điều này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không được vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định”.</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
IV. Lĩnh vực: Khoa học Công nghệ							
42.	Quyết định	30/2016/QĐ-UBND Ngày 17/5/2016	Ban hành quy định về giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>Căn cứ ban hành văn bản đã hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 15/2014/TT-BKHHCN ngày 13/6/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước hết hiệu lực pháp luật từ ngày 30/9/2020 do được thay thế bởi Thông tư 02/2020/TT-BKHHCN ngày 10/8/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành khoản 1 Điều 41 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước. - Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 của UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước địa phương hết hiệu lực pháp luật do được Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà 	Sở Khoa học và Công nghệ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					nước địa phương thay thế.		
43.	Quyết định	25/2019/QĐ-UBND Ngày 17/5/2016	Ban hành Quy định quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>1. Các căn cứ để ban hành văn bản hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 118/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 37/2020/NĐ-CP ngày 30/3/2020 bổ sung Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Hiện nay Nghị định 118/2015/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày 26/3/2021 do Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định hết hiệu lực thi hành. - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường hết hiệu lực từ ngày 10/01/2022 do Nghị định số 08/2022/NĐ-CP bãi bỏ. - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng đã hết hiệu lực pháp luật từ ngày 03/3/2021 do Nghị định số 15/2021/NĐ-CP thay thế. 	Sở Khoa học và Công nghệ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 đã được thay thế bởi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.</p> <p>- Luật Đầu tư năm 2014 được thay thế bởi Luật Đầu tư năm 2020;</p> <p>- Luật Đầu tư công năm 2014 được thay thế bởi Luật Đầu tư công năm 2019</p> <p>- Các Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung.</p> <p>2. Về nội dung: Điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định kèm theo Quyết định có dẫn chiếu thực hiện Nghị định số 18/2015/NĐ-CP. Tuy nhiên, Nghị định số 18/2015/NĐ-CP đã hết hiệu lực do Nghị định số 08/2022/NĐ-CP bãi bỏ.</p>		
V. Lĩnh vực: Giao thông vận tải							
44.	Quyết định	775/2008/QĐ-UBND Ngày 29/3/2008	Ban hành Quy định về điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa thuộc diện không phải đăng ký và đăng kiểm	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế.</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật</p>	Sở Giao thông vận tải	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>Giao thông đường thủy nội địa năm 2014 có hiệu lực từ ngày 01/01/2015 đã sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004.</p> <p>- Nghị định số 21/2005/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa hết hiệu lực từ ngày 01/05/2015 do Nghị định số 24/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa thay thế.</p>		
45.	Quyết định	47/2014/QĐ-UBND Ngày 07/8/2014	Ban hành Quy định tổ chức đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe hạng A1 cho người khuyết tật, đồng bào vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực:</p> <p>- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế.</p> <p>- Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ và Thông tư</p>	Sở Giao thông vận tải	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>38/2013/TT-BGTVT ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 46/2012/TT-BGTVT hết hiệu lực từ ngày 01/01/2016 do Thông tư 58/2015/TT-BGTVT ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ thay thế.</p> <p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 04 năm 2017 của Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ thay thế Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.</p> <p>2. Nội dung văn bản Tại điểm 6.2 Điều 6 quyết định đã viện dẫn Thông tư số 23/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 02 năm 2013 của Bộ Tài chính đã hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017 do Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 01/01/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên phương tiện và lệ phí đăng ký,</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					cấp biển xe máy chuyên dùng thay thế.		
46.	Quyết định	27/2015/QĐ-UBND Ngày 21/7/2015	Ban hành Quy chế về quản lý quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế. - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được thay thế bởi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015. - Luật hàng không dân dụng Việt Nam được sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật hàng không dân dụng Việt Nam năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật hàng không dân dụng Việt Nam năm 2014. - Bộ Luật hàng hải Việt Nam năm 2005 hết hiệu lực vào ngày 30/6/2017 do Bộ Luật hàng hải năm 2015 có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2017 thay thế. <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại điểm k khoản 2 Điều 4 đã dẫn chiếu áp 	Sở Giao thông vận tải	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>dụng Thông tư số 70/2014/TT-BGTVT ngày 05/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải ban hành quy định về quản lý đường thủy nội địa, Thông tư số 70/2014/TT-BGTVT hết hiệu lực từ ngày 15/09/2016 do Thông tư 15/2016/TT-BGTVT ngày 30/06/2016 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý đường thủy nội địa thay thế.</p> <p>- Tại khoản 2 Điều 6 dẫn chiếu áp dụng Thông tư số 36/2012/TT-BGTVT ngày 13/09/2012 Bộ Giao thông vận tải quy định cấp kỹ thuật đường thủy nội địa, Thông tư số 36/2012/TT-BGTVT hết hiệu lực từ ngày 01/02/2017 do Thông tư 46/2016/TT-BGTVT ngày 29/12/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định cấp kỹ thuật đường thủy nội địa bãi bỏ.</p> <p>- Tại điểm n khoản 4 Điều 6 dẫn chiếu áp dụng Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt và Nghị định số 03/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt, Nghị định số 109/2006/NĐ-</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>CP đã hết hiệu lực từ ngày 15/04/2015 do Nghị định 14/2015/NĐ-CP ngày 13/02/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt thay thế.</p> <p>- Tại Điều 10 đã dẫn chiếu áp dụng Nghị định 29/2011/NĐ-CP ngày 18/04/2011 của Chính phủ, quy định đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường; Nghị định số 35/2014/NĐ-CP ngày 29/04/2014 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định 29/2011/NĐ-CP ngày 18/04/2011 của Chính phủ, quy định đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, Nghị định 29/2011/NĐ-CP, hai Nghị định này hết hiệu lực từ ngày 01/04/2015 do Nghị định 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>- Dẫn chiếu áp dụng Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>môi trường, Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT hết hiệu lực từ ngày 15/07/2015 do Thông tư 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/05/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường thay thế.</p> <p>- Dẫn chiếu áp dụng Thông tư số 13/2012/TT-BGTVT ngày 24/04/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2010/TT-BGTVT ngày 06/4/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo vệ môi trường trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, Thông tư số 13/2012/TT-BGTVT này hết hiệu lực từ ngày 10/09/2015 do Thông tư 32/2015/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải về Quy định bảo vệ môi trường trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông thay thế.</p>		
47.	Quyết định	47/2016/QĐ-UBND Ngày 20/7/2016	Phân cấp quản lý, bảo trì hệ thống giao thông đường bộ và đường đô thị trên địa bàn tỉnh	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung.</p>	Sở Giao thông vận tải	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>- Thông tư số 52/2013/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý khai thác và bảo trì công trình đường bộ. hết hiệu lực từ ngày 24/07/2018 do Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 06 năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ thay thế.</p> <p>- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 26/01/2021 do Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế.</p>		
48.	Quyết định	81/2017/QĐ-UBND Ngày 19/9/2017	Ban hành quy định đầu tư xây dựng, bàn giao, tiếp nhận quản lý hệ thống đèn tín hiệu giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung;</p> <p>- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6</p>	Sở Giao thông vận tải	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 26/01/2021 do Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế.</p> <p>2. Nội dung của văn bản</p> <p>- Tại Khoản 3 Điều 6 của quyết định đã viện dẫn Quyết định 52/2016/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Quy định về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế hết hiệu lực từ ngày 27/09/2021 do Quyết định 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/09/2021 của UBND tỉnh quy định về công tác quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế thay thế.</p>		
49.	Quyết định	85/2017/QĐ-UBND Ngày 02/10/2017	Ban hành quy định về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung:	Sở Giao thông vận tải	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung;</p> <p>- Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02 tháng 11 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 15/7/2020 do Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ bãi bỏ.</p> <p>2. Nội dung của văn bản</p> <p>- Tại Khoản 3 Điều 4 của quyết định đã viện dẫn Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp hết hiệu lực từ ngày 04/01/2021 do Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp thay thế.</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>- Tại Khoản 2 Điều 6 của quyết định đã viện dẫn Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02 tháng 11 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 15/07/2020 do Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ bãi bỏ.</p>		
50.	Quyết định	96/2017/QĐ-UBND Ngày 23/11/2017	Ban hành quy định phân công, phân cấp và trách nhiệm quản lý, bảo trì, khai thác cầu, đường giao thông nông thôn; phê duyệt quy trình quản lý, bảo trì, khai thác cầu và các công trình đặc	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung.</p> <p>- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung.</p>	Sở Giao thông vận tải	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			biệt trên đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 26/01/2021 do Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế.</p> <p>2. Nội dung của văn bản</p> <p>- Tại Khoản 1 Điều 6 của quyết định đã viện dẫn Nghị định số 46/2015/NĐ-CP hết hiệu lực.</p> <p>- Tại Khoản 3 Điều 6 của quyết định đã viện dẫn Thông tư số 03/2017/TT-BXD ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ Xây dựng hết hiệu lực từ ngày 01/11/2021 do Thông tư 14/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng thay thế.</p>		
51.	Quyết định	02/2022/QĐ-UBND Ngày 10/01/2022	Ban hành Quy định về quản lý hoạt động, bảo trì công trình đường thủy nội địa và Vùng nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành đã được sửa đổi, bổ sung hoặc hết hiệu lực:</p> <p>- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ</p>	Sở Giao thông vận tải	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa</p> <p>- Thông tư số 01/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo trì công trình đường thủy nội địa hết hiệu lực từ ngày ngày 01 tháng 11 năm 2022 do Thông tư số 21/2022/TT-BGTVT ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, bảo trì công trình thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thay thế.</p> <p>2. Về nội dung: Khoản 2 Điều 19, Điều 21, Điều 22, khoản 1 Điều 26 của Quyết định quy định dẫn chiếu Thông tư số 01/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải đã hết hiệu lực.</p>		
VI. Lĩnh vực: Văn hóa, thể thao							
52.	Nghị quyết	6e/2008/NQCD-HĐND	Về việc thông qua quy hoạch phát	Bãi bỏ	1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:	Sở Văn hóa và	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
		Ngày 04/4/2008	triển thể dục thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.		<p>- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung;</p> <p>- Quyết định số 57/2002/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phát triển ngành thể dục thể thao đến năm 2020 không còn phù hợp.</p> <p>2. Nội dung của nghị quyết quy định việc thực hiện đến năm 2020, như vậy đến nay đã thực hiện xong. Chỉ còn một số nội dung quy định định hướng cho Giai đoạn 2021 – 2030 nên kiến nghị ban hành văn bản để bãi bỏ.</p>	Thể thao	
53.	Nghị quyết	19/2012/NQ-HĐND Ngày 10/12/2012	Quy định một số chế độ dinh dưỡng đặc thù cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao và chế độ chi tiêu tài chính đối với các	Thay thế hoặc ban hành mới	<p>1. Văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế;</p>	Sở Văn hóa và Thể thao	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			giải thi đấu thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế.		<p>- Luật Thể dục thể thao 2006 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao hết hiệu lực từ ngày 15/9/2018 do Thông tư 61/2018/TT-BTC ngày 26/07/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao quy định hết hiệu lực. Thông tư số 61/2018/TT-BTC hết hiệu lực từ ngày 01/01/2019 do Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao thay thế.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <p>- Tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết dẫn chiếu áp dụng Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút. Tuy nhiên, các</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>Chương I, III, IV, VII, VIII, IX và Chương X của Nghị định số 61/2002/NĐ-CP về chế độ nhuận bút đã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/4/2015 do Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác và Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 03 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản thay thế.</p> <p>- Khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết đã được thay thế bởi Điều 5 Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Thừa Thiên Huế.</p> <p>- Nghị quyết 20/2018/NQ-HĐND đã được thay thế bởi Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế</p>		
54.	Nghị quyết	12/2017/NQ-HĐND Ngày 31/3/2017	Ban hành quy định mức thu, chế độ	Sửa đổi, bổ sung hoặc	1. Các căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung:		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thư viện và phí tham quan các công trình văn hóa, bảo tàng trên địa bàn tỉnh	thay thế	<p>Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hết hiệu lực do Thông tư 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Bộ trưởng Bộ Tài chính thay thế. Hiện nay, Thông tư số 85/2019/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>2. Về nội dung: Khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND đã viện dẫn Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hết hiệu lực.</p>		
55.	Nghị quyết	19/2018/NQ-HĐND Ngày 07/12/2018	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>1. Văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <p>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh</p>	Sở Văn hóa và Thể thao	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh		<p>hoạt động thể thao hết hiệu lực từ ngày 14/06/2019 do Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thể dục thể thao quy định hết hiệu lực.</p> <p>- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hết hiệu lực từ ngày 01/01/2021 do Thông tư 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Hiện nay, Thông tư số 85/2019/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>2. Về nội dung: Tại Khoản 4 Điều 2 đã viện dẫn Thông tư số 61/2018/BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					Tài chính hết hiệu lực. Thông tư số 61/2018/TT-BTC hết hiệu lực từ ngày 01/01/2019 do Thông tư số 86/2020/TT-BTC thay thế.		
56.	Quyết định	42/2012/QĐ-UBND Ngày 21/12/2012	Về việc quy định một số chế độ dinh dưỡng đặc thù cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao và chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao tại tỉnh	Bãi bỏ	<p>1. Căn cứ pháp lý để ban hành văn bản đã hết hiệu lực pháp luật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế; Luật Tổ chức chính quyền địa phương được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. - Luật Thể dục thể thao 2006 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018. - Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao hết hiệu lực từ ngày 15/9/2018 do Thông tư 61/2018/TT-BTC ngày 26/07/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn 	Sở Văn hóa và Thể thao	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao quy định hết hiệu lực. Thông tư số 61/2018/TT-BTC hết hiệu lực từ ngày 01/01/2019 do Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao thay thế.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều 1 của Quyết định số 42/2012/QĐ-UBND bị bãi bỏ bởi Điều 5 Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 19/01/2019 của UBND tỉnh quy định nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Thừa Thiên Huế. - Khoản 3 Điều 2 quy định mức chi đã được sửa đổi bởi Điều 1 Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 14/01/2013 của UBND tỉnh về việc sửa đổi quy định một số chế độ dinh dưỡng đặc thù cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao và chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao tại tỉnh Thừa Thiên Huế. - Các quy định tại Khoản 3 Điều 3 về viện dẫn thực hiện theo Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					11 năm 2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao. Tuy nhiên, Thông tư liên tịch này đã hết hiệu lực pháp luật do Thông tư 61/2018/TT-BTC ngày 26/07/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao quy định hết hiệu lực do Thông tư 61/2018/TT-BTC ngày 26/07/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao quy định hết hiệu lực. Thông tư số 61/2018/TT-BTC cũng hết hiệu lực từ ngày 01/01/2019 do Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao thay thế.		
57.	Quyết định	02/2013/QĐ-UBND Ngày 14/01/2013	Về việc sửa đổi quy định một số chế độ dinh dưỡng đặc thù cho vận	Thay thế hoặc bãi bỏ	1. Văn bản Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là: - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu	Sở Văn hóa và Thể thao	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao và chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao tại tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và Luật Tổ chức chính quyền địa phương được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Liên bộ Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao đã hết hiệu lực pháp luật do Thông tư 61/2018/TT-BTC ngày 26/07/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao quy định hết hiệu lực. Thông tư số 61/2018/TT-BTC cũng hết hiệu lực từ ngày 01/01/2019 do Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao thay thế.</p> <p>- Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>Thừa Thiên Huế về việc quy định một số chế độ dinh dưỡng đặc thù cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao và chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao tại tỉnh Thừa Thiên Huế đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nhiều nội dung theo Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Điều 1 của Quyết định dẫn chiếu áp dụng Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút. Tuy nhiên, các Chương I, III, IV, VII, VIII, IX và Chương X của Nghị định số 61/2002/NĐ-CP về chế độ nhuận bút đã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/4/2015 do Nghị định 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác và Nghị định 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 03 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản thay thế. 		
58.	Quyết định	56/2018/QĐ-UBND Ngày 24/10/2018	Quy định chế độ tiền thưởng đối với vận động viên,	Thay thế hoặc bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06 tháng 	Sở Văn hóa và Thể thao	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			huấn luyện viên thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế lập thành tích tại các giải thể thao trong nước		<p>6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu hết hiệu lực từ ngày 24/12/2018 do Nghị định 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu quy định hết hiệu lực thi hành.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Liên bộ Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao đã hết hiệu lực pháp luật do Thông tư 61/2018/TT-BTC ngày 26/07/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao quy định hết hiệu lực. Thông tư số 61/2018/TT-BTC cũng hết hiệu lực từ ngày 01/01/2019 do Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>thể thao thành tích cao thay thế.</p> <p>2. Về nội dung: Điều 3 đã viện dẫn Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu và Điều 6, Điều 7 Thông tư Liên tịch số 149/2012/TTLT-BTC-BLDTBXH-BVHTTDL ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài chính - Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu hết hiệu lực.</p>		
59.	Quyết định	09/2020/QĐ-UBND Ngày 26/02/2020	Ban hành Quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	Về nội dung: Việc trích dẫn các điều khoản của Nghị định số 111/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng của các bộ, ngành, địa phương áp dụng tại Điều 11; khoản 2 Điều 18 và khoản 1, 2, 3 Điều 20 của Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 là không đúng quy định, do vậy, cần sửa đổi, điều chỉnh lại tên văn bản trích dẫn áp dụng là Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29	Sở Văn hóa và Thể thao	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại, đón tiếp khách nước ngoài.		
VII. Lĩnh vực: Nông nghiệp và phát triển nông thôn							
60.	Quyết định	84/2016/QĐ-UBND Ngày 15/12/2016	Ban hành Quy chế Quản lý hoạt động khai thác thủy sản đầm phá trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	<p>Các căn cứ pháp lý mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 do Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017 quy định hết hiệu lực. -Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản và Nghị định số 14/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản hết hiệu lực từ ngày 	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>25 tháng 4 năm 2019 do Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản quy định thay thế.</p> <p>-Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản hết hiệu lực từ ngày 25 tháng 4 năm 2019 do Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản quy định thay thế.</p> <p>-Nghị định số 33/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý hoạt động khai thác thủy sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam trên các vùng biển hết hiệu lực từ ngày 25 tháng 4 năm 2019 do Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản quy định thay thế.</p> <p>-Thông tư số 02/2006/TT-BTS ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					và Thông tư số 62/2008/TT-BNN ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 02/2006/TT-BTS ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Thủy sản hết hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 do Thông tư số 19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 /11/2018 hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản quy định thay thế.		
61.	Quyết định	71/2019/QĐ-UBND Ngày 08/11/2019	Quy định chính sách hưởng lợi khi khai thác chính và tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng thuộc nguồn vốn ngân sách đầu tư trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	Các căn cứ pháp lý mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, đó là: -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. - Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản hết hiệu lực kể từ ngày 15/02/2023 do Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản quy định hết	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					hiệu lực.		
62.	Quyết định	28/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020	Ban hành Quy chế phối hợp các lực lượng tham gia chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	Căn cứ pháp lý mà Quyết định sử dụng để ban hành đã hết hiệu lực, đó là: Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy hết hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2021 do Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy thay thế.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Năm 2024
63.	Quyết định	27/2023/QĐ-UBND Ngày 28/6/2023	Quy định mức hỗ trợ cụ thể từ vốn ngân sách nhà nước thực hiện một (01) dự án, kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và hỗ trợ một (01) dự án, phương án phát triển sản xuất	Bãi bỏ	Thẩm quyền ban hành định mức hỗ trợ đã được thay đổi từ thẩm quyền của UBND tỉnh sang thẩm quyền của HĐND tỉnh, cụ thể: Tại Khoản 5 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP quy định: “5. Mức hỗ trợ, phương thức hỗ trợ từ vốn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia a) Hỗ trợ tối đa không quá 95% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên địa bàn đặc biệt khó khăn; không quá 80% tổng kinh phí thực	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sau khi HĐND tỉnh ban hành nghị quyết

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2021-2025		<p>hiện một (01) dự án trên địa bàn khó khăn; không quá 60% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án trên các địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia. Mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) dự án theo hướng dẫn của cơ quan chủ quản chương trình”.</p> <p>(Cơ quan chủ quản chương trình là UBND cấp tỉnh theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ)</p> <p>- Tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, quy định:</p> <p>“13. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:</p> <p>5. Mức hỗ trợ, phương thức hỗ trợ từ vốn ngân sách nhà nước</p> <p>a) Hỗ trợ tối đa không quá 95% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên địa bàn đặc biệt khó khăn; không quá 80% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên địa bàn khó khăn; không quá 60% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án trên các địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					các chương trình mục tiêu quốc gia. Cơ quan phê duyệt dự án, phương án quyết định mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) dự án, phương án, nhưng không vượt định mức hỗ trợ đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định. ”		
VIII. Lĩnh vực: Xây dựng							
64.	Nghị quyết	27/2017/NQ-HĐND Ngày 14/7/2017	Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng hết hiệu lực từ ngày 15/8/2021 do Thông tư 05/2021/TT-BXD ngày 30/06/2021 của Bộ Xây dựng bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do ban hành hoặc liên tịch ban hành; - Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung 	Sở Xây dựng	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					ưng hết hiệu lực từ ngày 13/01/2020 do Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế.		
65.	Nghị quyết	12/2020/NQ-HĐND Ngày 28/8/2020	Quy định việc hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, phát sinh sau ngày 31 tháng 5 năm 2017 (giai đoạn 3)	Bãi bỏ	Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND sử dụng Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở làm căn cứ pháp lý để ban hành. Tuy nhiên, Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg hết hiệu lực từ ngày 21/12/2023 do Quyết định số 32/2023/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ quy định bãi bỏ. 2. Điều 1, Điều 2 Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND viện dẫn Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ hết hiệu lực từ ngày 21/12/2023 do Quyết định số 32/2023/QĐ-TTg bãi bỏ. 3. Tiến độ thực hiện và kế hoạch phân bổ nguồn vốn đã kết thúc.	Sở Xây dựng	Năm 2024
66.		3028/2003/QĐ-	Về việc ban hành	Bãi bỏ	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn	Sở Xây	Năm

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
	Quyết định	UBND Ngày 27/10/2003	quy định tạm thời quản lý hoạt động đầu tư, xây dựng các công trình: khách sạn, nhà hàng, dịch vụ thương mại tập trung đông người trên địa bàn thành phố Huế		<p>cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Luật di sản văn hóa sửa đổi 2009 đã sửa đổi, bổ sung Luật Văn hoá di Sản ngày 29/6/2001; - Nghị định số 92/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Văn hoá Di sản hết hiệu lực từ ngày 06/11/2010 do Nghị định 96/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ về xử lý tài sản bị chôn giấu, bị chìm đắm được phát hiện hoặc tìm thấy thuộc đất liền, các hải đảo và vùng biển Việt Nam thay thế. Tuy nhiên, Nghị định 96/2009/NĐ-CP cũng hết hiệu lực do Nghị định 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ về quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thay thế. <p>2. Về nội dung:</p>	dựng	2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>- Tại Khoản 5.5 Điều 5 quy định viện dẫn Nghị định số 92/2002/NĐ-CP, tuy nhiên Nghị định này đã hết hiệu lực.</p> <p>- Nội dung của Quy định tạm thời không còn phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật.</p>		
67.	Quyết định	03/2014/QĐ-UBND Ngày 25/01/2014	Ban hành Quy định quản lý và phân công, phân cấp quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	Thay thế	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung;</p> <p>- Luật Xây dựng năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2015 do Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 thay thế.</p> <p>- Nghị định số 114/2010/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về bảo trì công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 01/7/2015 do Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng thay thế. Nghị định số 46/2015/NĐ-CP cũng đã hết hiệu lực từ ngày</p>	Sở Xây dựng	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>26/01/2021 do Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <p>- Tại Điều 2 Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND đã dẫn chiếu Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng, Nghị định này đã hết hiệu lực từ ngày 01/7/2015 do Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng thay thế. Tuy nhiên, Nghị định 46/2015/NĐ-CP đã hết hiệu lực từ ngày 26/01/2021 do Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế.</p> <p>- Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 15/12/2016 do Thông tư 26/2016/TT-BXD quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng thay</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>thế. Tuy nhiên, Thông tư 26/2016/TT-BXD cũng đã hết hiệu lực từ ngày 15/10/2021 do Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25/08/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ thay thế.</p> <p>- Tại Điều 2 Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND đã dẫn chiếu Thông tư số 22/2010/TT-BXD ngày 05 tháng 02 năm 2010 của Bộ Xây dựng, Thông tư số 22/2010/TT-BXD hết hiệu lực từ ngày 15/05/2017, hiện nay Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư 10/2021/TT-BXD hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.</p> <p>- Tại điểm b khoản 1 Điều 11 Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND đã viện dẫn Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng, Nghị định số 64/2012/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày 05/08/2015 do Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>tu xây dựng thay thế.</p> <p>- Tại điểm d khoản 3 Điều 13 Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND đã viện dẫn Nghị định số 114/2010/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về bảo trì công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 01/7/2015 do Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng thay thế. Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 26/01/2021 do Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế.</p>		
68.	Quyết định	23/2016/QĐ-UBND Ngày 21/4/2016	Về việc quy định giá thuê nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung.</p>	Sở Xây dựng	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					- Quyết định số 27/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn nhà ở công vụ hết hiệu lực từ ngày 15/04/2022 do Quyết định 03/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về tiêu chuẩn, định mức nhà ở công vụ thay thế.		
69.	Quyết định	46/2016/QĐ-UBND Ngày 19/7/2016	Ban hành quy định quản lý, sử dụng nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là: - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Quyết định số 27/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn nhà ở công vụ hết hiệu lực từ ngày 15/04/2022 do Quyết định 03/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về tiêu chuẩn, định mức nhà ở công vụ thay thế.	Sở Xây dựng	Năm 2024
70.	Quyết định	48/2016/QĐ-UBND Ngày 20/7/2016	Về việc Quy định tham gia quản lý, bàn giao và tiếp	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là:	Sở Xây dựng	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			nhận công trình hạ tầng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung.</p> <p>- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 26/01/2021 do Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế.</p> <p>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng hết hiệu lực từ ngày 03/3/2021 do Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng thay thế.</p>		
71.	Quyết định	49/2017/QĐ-UBND Ngày 29/6/2017	Về việc ban hành khung giá bán nhà ở xã hội do hộ gia đình, cá nhân đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật</p>	Sở Xây dựng	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			Thiên Huế		<p>Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội do Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; - Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội hết hiệu lực từ ngày 01/10/2021 do Thông tư 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội thay thế. 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
72.	Quyết định	51/2017/QĐ-UBND Ngày 06/7/2017	Ban hành Quy định quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Thông tư số 02/2015/TT-BXD ngày 02 tháng 4 năm 2015 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước hết hiệu lực từ ngày 15/02/2019 do Thông tư 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước thay thế. - Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31 tháng 02 năm 2015 của Liên Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định quản lý chất thải y tế hết hiệu lực từ ngày 09/01/2022 do Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế thay thế. <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại điểm a Khoản 4 Điều 7 Quyết định đã viện 	Sở Xây dựng	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>dẫn Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại, Thông tư này hết hiệu lực từ ngày 10/01/2022 do Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>- Tại Khoản 2 Điều 12 Quyết định đã viện dẫn Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, Nghị định này đã hết hiệu lực từ ngày 01/6/2019 do Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên thay thế.</p> <p>- Tại Khoản 3 Điều 14 Quyết định đã viện dẫn Thông tư số 02/2015/TT-BXD ngày 02/4/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước, Thông tư số 02/2015/TT-BXD hết hiệu lực từ ngày 15/02/2019 do Thông tư 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					vụ thoát nước thay thế.		
73.	Quyết định	77/2017/QĐ-UBND Ngày 07/9/2017	Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng hết hiệu lực từ ngày 15/08/2021 do Thông tư 05/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do ban hành hoặc liên tịch ban hành; - Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hết hiệu lực từ ngày 13/01/2020 do Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 	Sở Xây dựng	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					thay thế.		
74.	Quyết định	16/2020/QĐ-UBND Ngày 24/3/2020	Ban hành Quy định về Công nhận tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là: - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xem xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” hết hiệu lực từ ngày 15/04/2022 do Quyết định 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đô thị văn minh quy định hết hiệu lực.	Sở Xây dựng	Năm 2024
75.	Quyết định	35/2020/QĐ-UBND Ngày 28/5/2020	Ban hành Quy định xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là: - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật	Sở Xây dựng	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 bị sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020. - Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020 thay thế Luật Bảo vệ Môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014. - Thông tư 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động xây dựng và Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã hết hiệu lực từ ngày 15/8/2021 do Thông tư 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng thay thế. - Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>hoạch xây dựng đã hết hiệu lực từ ngày 01/7/2020 do Thông tư 22/2019/TT-BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng do Bộ Xây dựng thay thế, tuy nhiên Thông tư 22/2019/TT-BXD cũng đã hết hiệu lực từ ngày 05/7/2021 do Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 về QCVN 01:2021/BXD của Bộ Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng thay thế.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Điều 2 đã viện dẫn Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng và mục 1.7, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hết hiệu lực do Thông tư 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng thay thế. 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>- Tại Điều 4 đã viện dẫn Quy chuẩn QCVN 01: 2008/BXD quy hoạch xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng đã hết hiệu lực từ ngày 01/7/2020 do Thông tư 22/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về “Quy hoạch xây dựng”, mã số QCVN 01:2019/BXD thay thế. Tuy nhiên, Thông tư 22/2019/TT-BXD cũng đã hết hiệu lực từ ngày 05/07/2021 do Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 về QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng do Bộ Xây dựng thay thế.</p>		
76.	Quyết định	74/2020/QĐ-UBND Ngày 31/12/2020	Ban hành Quy định quản lý công trình đường ống, đường dây ngầm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng 	Sở Xây dựng	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>và bảo trì công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 26/01/2021 do Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế.</p> <p>- Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư hết hiệu lực từ ngày 29/3/2021 do Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư thay thế.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTTT-BXD ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý việc xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động hết hiệu lực từ ngày 15/8/2021 do Thông tư 05/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành hoặc liên tịch ban hành.</p>		
77.	Quyết định	26/2021/QĐ-UBND Ngày 13/4/2021	Ban hành Quy định về chỉ tiêu, định	Sửa đổi, bổ sung hoặc	Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi,	Sở Xây dựng	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			mức, quy mô diện tích đỗ xe trong đô thị gắn với công trình, dự án trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	thay thế	<p>bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã bị Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung. - Thông tư số 21/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Nhà chung cư hết hiệu lực từ ngày 05/07/2021 do Thông tư 03/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021 của Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Nhà chung cư thay thế. - Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hết hiệu lực từ ngày 05/7/2021 do Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng an hành QCVN 01:2019/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng thay thế. 		
IX. Lĩnh vực: An Ninh - Quốc phòng							
78.	Quyết định	41/2022/QĐ-UBND Ngày 23/8/2022	Ban hành quy chế phối hợp thực hiện các quy định của pháp luật về quản	Sửa đổi, bổ sung	Khoản 1 và khoản 4 Điều 14 Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND có quy định liên quan đến hộ khẩu là không phù hợp với quy định tại Điều 38 Luật Cư trú	Công an tỉnh	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			lý người sử dụng trái phép chất ma túy; người nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế				
X. Lĩnh vực: Kế hoạch và Đầu tư							
79.	Nghị quyết	10/2015/NQ-HĐND Ngày 11/12/2015	Về ban hành tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 quy định thay thế và hiện nay đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004 hết hiệu lực ngày 01/07/2016 do Luật Ban hành văn bản quy phạm 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 quy định thay thế và hiện nay đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.</p> <p>-Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2020 do Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 06 năm 2019 quy định thay thế.</p> <p>2.Về nội dung: Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 1 Nghị quyết đã viện dẫn Điều 10 Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014, Luật này đã hết hiệu lực ngày 01/01/2020.</p>		
80.	Nghị quyết	13/2016/NQ-HĐND Ngày 09/12/2016	Về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>-Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014 hết hiệu lực ngày 01/01/2020 do Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 06 năm 2019 quy định thay thế.</p> <p>-Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm hết hiệu lực từ ngày 04 tháng 2 năm 2020 do Quyết định số 152/QĐ-BKHĐT ngày 04 tháng 2 năm 2020 của của Bộ</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và hết hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2019 quy định hết hiệu lực.</p> <p>2. Nội dung Thời gian thực hiện kế hoạch quy định tại Nghị quyết giai đoạn 2016-2020 đã kết thúc.</p>		
81.	Nghị quyết	28/2017/NQ-HĐND Ngày 14/7/2017	Quy định mức thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>lệ phí.</p> <p>-Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hết hiệu lực từ ngày 13 tháng 01 năm 2020 do Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định thay thế, hiện nay đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TTBTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>2. Nội dung mức thu quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết không còn phù hợp với quy định tại điểm g khoản 2 Điều 5 Thông tư số 85/2019/TT-BTC.</p>		
82.	Nghị quyết	40/2017/NQ-HĐND Ngày 08/12/2017	Quy định cơ chế chính sách huy động nguồn lực đầu	Bãi bỏ	-Tại điểm b khoản 5 Điều 1 Nghị quyết viện dẫn Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016 - 2020		<p>quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 hết hiệu lực từ ngày 19 tháng 4 năm 2022 do Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia quy định bãi bỏ.</p> <p>-Nội dung của Nghị quyết không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.</p> <p>-Thời gian thực hiện kế hoạch quy định tại Nghị quyết giai đoạn 2016-2020 đã kết thúc và hiện nay nội dung của Nghị quyết đã thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025.		
83.	Nghị quyết	09/2018/NQ-HĐND Ngày 12/7/2018	Quy định một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của hợp tác xã, thành lập mới hợp tác xã, tổ chức lại hoạt động của Hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020 hết hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 02 năm 2022 do Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn với Thông tư số 124/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.</p>		
84.	Nghị quyết	12/2018/NQ-HĐND Ngày 07/12/2018	Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2020 do Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 quy định thay thế. -Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công hết hiệu lực từ ngày 04 tháng 2 năm 2020 do Quyết định số 152/QĐ-BKHĐT ngày 04 tháng 2 năm 2020 của của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và hết hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2019 quy định hết hiệu lực.</p> <p>-Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 hết hiệu lực từ ngày 19 tháng 4 năm 2022 do Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Về nội dung</p> <p>-Nội dung của Nghị quyết không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.</p> <p>-Thời gian thực hiện kế hoạch quy định tại Nghị quyết giai đoạn 2016-2020 đã kết thúc và hiện nay nội dung của Nghị quyết đã thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025.</p>		
85.	Nghị quyết	13/2018/NQ-HĐND Ngày 07/12/2018	Kế hoạch đầu tư trung hạn các Chương trình mục	Bãi bỏ	1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung đó là:	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			tiêu quốc gia tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016 - 2020		<p>-Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2020 do Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 quy định thay thế.</p> <p>-Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công hết hiệu lực từ ngày 04 tháng 2 năm 2020 do Quyết định số 152/QĐ-BKHĐT ngày 04 tháng 2 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và hết hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2019 quy định hết hiệu lực.</p> <p>-Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 hết hiệu lực từ ngày 19 tháng 4 năm 2022 do Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Về nội dung</p> <p>-Nội dung của Nghị quyết không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.</p> <p>-Thời gian thực hiện kế hoạch quy định tại Nghị quyết giai đoạn 2016-2020 đã kết thúc và hiện nay nội dung của Nghị quyết đã thực hiện</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					theo quy định tại Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025.		
86.	Nghị quyết	14/2018/NQ-HĐND Ngày 07/12/2018	Quy định cơ chế, chính sách huy động nguồn lực hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng cho phát triển hợp tác xã nông, lâm, ngư, diêm nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016 - 2020	Thay thế hoặc bãi bỏ	1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung đó là: -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn điều kiện và tiêu chí thụ hưởng hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp hết hiệu lực từ ngày 10 tháng 02 năm 2022 do Thông tư số 18/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>nông thôn ban hành quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Về nội dung</p> <p>-Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết viện dẫn Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn điều kiện và tiêu chí thụ hưởng hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp đã hết hiệu lực.</p> <p>-Thời gian thực hiện cơ chế, chính sách huy động nguồn lực hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng cho phát triển hợp tác xã nông, lâm, ngư, diêm nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế quy định tại Nghị quyết giai đoạn 2016-2020 đã kết thúc.</p>		
87.	Nghị quyết	15/2019/NQ-HĐND Ngày 16/11/2019	Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch đầu tư công năm 2019 tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2020 do Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 quy định thay</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>thế.</p> <p>-Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công hết hiệu lực từ ngày 04 tháng 2 năm 2020 do Quyết định số 152/QĐ-BKHĐT ngày 04 tháng 2 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và hết hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2019 quy định hết hiệu lực.</p> <p>-Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 hết hiệu lực từ ngày 19 tháng 4 năm 2022 do Nghị định</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Về nội dung</p> <p>-Tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết viện dẫn Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn hết hiệu lực từ ngày 17 tháng 4 năm 2018 do Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn quy định thay thế.</p> <p>-Nội dung của Nghị quyết không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.</p> <p>-Thời gian thực hiện kế hoạch quy định tại Nghị quyết giai đoạn 2016-2020 đã kết thúc và hiện nay nội dung của Nghị quyết đã thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025.</p>		
88.	Nghị quyết	18/2019/NQ-HĐND Ngày 10/12/2019	Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2021 do</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định thay thế.</p> <p>2. Về nội dung</p> <p>Điểm a khoản 3 Điều 5 và điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị quyết viện dẫn Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đã hết hiệu lực.</p>		
89.	Nghị quyết	19/2019/NQ-HĐND Ngày 10/12/2019	Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, phân bổ kế hoạch năm 2020 các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình mục tiêu “Hỗ trợ đồng bào dân tộc miền núi theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2020 do Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 quy định thay thế. -Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ”		<p>công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công hết hiệu lực từ ngày 04 tháng 2 năm 2020 do Quyết định số 152/QĐ-BKHĐT ngày 04 tháng 2 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và hết hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2019 quy định hết hiệu lực.</p> <p>-Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 hết hiệu lực từ ngày 19 tháng 4 năm 2022 do Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Về nội dung</p> <p>-Nội dung của Nghị quyết không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.</p> <p>-Thời gian thực hiện kế hoạch quy định tại Nghị quyết giai đoạn 2016-2020 đã kết thúc và hiện nay nội dung của Nghị quyết đã thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					bản tính Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025.		
90.	Nghị quyết	20/2019/NQ-HĐND Ngày 10/12/2019	Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch đầu tư công năm 2020 tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2020 do Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 quy định thay thế. -Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công hết hiệu lực từ ngày 04 tháng 2 năm 2020 do Quyết định số 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>152/QĐ-BKHĐT ngày 04 tháng 2 năm 2020 của của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và hết hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2019 quy định hết hiệu lực.</p> <p>-Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 hết hiệu lực từ ngày 19 tháng 4 năm 2022 do Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Về nội dung</p> <p>Thời gian thực hiện kế hoạch quy định tại Nghị quyết giai đoạn 2016-2020 năm 2020 đã kết thúc.</p>		
91.	Quyết định	25/2015/QĐ-UBND Ngày 24/6/2015	Về việc phê duyệt Đề án “Chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc	Bãi bỏ	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			trung”		<p>lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và hiện nay đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Nghị quyết số 02/2015/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thông qua Đề án “Chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc trưng” hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 do Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế quy định thay thế.</p> <p>2. Nội dung của Quyết định không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.</p>		
92.	Quyết định	36/2015/QĐ-UBND Ngày 27/8/2015	Ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc	Bãi bỏ	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			trung		<p>nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và hiện nay đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Nghị quyết số 02/2015/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thông qua Đề án “Chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc trưng” hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 do Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế quy định thay thế.</p> <p>2. Nội dung của Quyết định không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.</p>		
93.	Quyết định	15/2016/QĐ-UBND Ngày 18/02/2016	Về việc phê duyệt bổ sung danh mục các nhà vườn thuộc	Bãi bỏ	Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			Làng cổ Phước Tích, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền vào đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc trưng		<p>- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và hiện nay đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Nghị quyết số 02/2015/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thông qua Đề án “Chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc trưng” và Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc bổ sung danh mục nhà vườn thuộc Làng cổ Phước Tích, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền vào đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc trưng hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 do Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn đặc trưng, nhà vườn cổ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế quy</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>định thay thế.</p> <p>2. Nội dung của Quyết định không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.</p>		
94.	Quyết định	67/2017/QĐ-UBND Ngày 22/8/2017	Quy định mức thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp hết hiệu lực từ ngày 04 tháng 01 năm 2021 do Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 về đăng ký doanh nghiệp quy định thay thế.</p> <p>-Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.</p> <p>-Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hết hiệu lực từ ngày 13 tháng 01 năm 2020 do Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định thay thế hiện nay đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TTBTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>2. Nội dung</p> <p>-Mức thu quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết không còn phù hợp với quy định tại điểm g khoản 2 Điều 5 Thông tư số 85/2019/TT-BTC.</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					-Thẩm quyền ban hành không phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 85/2019/TT-BTC		
95.	Quyết định	52/2018/QĐ-UBND Ngày 27/9/2018	Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. - Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của hợp tác xã, thành lập mới hợp tác xã, tổ chức lại hoạt động của Hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020 hết hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 02 năm 2022 do Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					của Thủ tướng Chính phủ quy định bãi bỏ. 2. Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn với Thông tư số 124/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.		
96.	Quyết định	74/2018/QĐ-UBND Ngày 26/12/2018	Ban hành Quy chế thực hiện liên thông giữa cơ quan Đăng ký kinh doanh và cơ quan Thuế cấp huyện trong giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký mã số thuế hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là: - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. - Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014 hết hiệu lực ngày 01/01/2021 do Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 quy định thay thế. - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp hết hiệu lực ngày 04/01/2021 do Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định thay thế. - Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.		
97.	Quyết định	17/2020/QĐ-UBND Ngày 01/4/2020	Quy định định mức, điều kiện hỗ trợ lãi suất vay vốn ban đầu và triển khai thực hiện một số chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế hoặc bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. -Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2021 do Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định thay thế. <p>2. Về nội dung</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>-Tại khoản 2 Điều 2 Quyết định viện dẫn Thông tư số 02/2017/TT-BNNPTNT ngày 13/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 quy định về kiểm tra, chứng nhận ATTP thủy sản xuất khẩu; Thông tư số 16/2018/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 10 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu, Thông tư số 02/2017/TT-BNNPTNT ngày 13/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2023 do Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>thôn quy định hết hiệu lực.</p> <p>-Tại khoản 2 Điều 2 Quyết định viện dẫn Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu và Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>		
98.	Quyết định	53/2020/QĐ-UBND Ngày 30/10/2020	Ban hành Quy chế liên thông giữa cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, cấp	Thay thế hoặc bãi bỏ	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc bị sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>-Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			huyện và cơ quan Thuế trong việc giải quyết thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên đổi từ hộ kinh doanh		<p>19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>-Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp hết hiệu lực từ ngày 04 tháng 01 năm 2021 do Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 về đăng ký doanh nghiệp quy định thay thế.</p> <p>-Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2021 do Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định thay thế.</p> <p>- Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 78/2015/NĐ -CP hết hiệu lực từ ngày 04 tháng 01 năm 2021 do Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 về đăng ký doanh nghiệp quy định thay</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
thế.							
XI. Lĩnh vực: Lao động, Thương binh và Xã hội							
99.	Nghị quyết	06/2021/NQ-HĐND Ngày 26/4/2021	Quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2021 – 2025	Sửa đổi, bổ sung	<p>1. Văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực đó là: Nghị định số 38/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Nghị định 112/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định hết hiệu lực.</p> <p>2. Về nội dung: Điểm b Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND quy định “Người lao động có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế có nhu cầu đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài không thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 1 nêu trên”. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020 quy định: “Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng</p>	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.” Quy định tại Điều b Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND không còn phù hợp với khoản 3 Điều 38 Luật cư trú.		
100.	Quyết định	74/2014/QĐ-UBND Ngày 17/12/2014	Về việc ban hành quy định chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2004 hết hiệu lực từ ngày 01/6/2017 do Luật trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016 quy định hết hiệu lực. <p>2. Về nội dung:</p> <p>Khoản 2 Điều 2 và Điều 5 Quyết định số 74/2014/QĐ-UBND có quy định về hộ khẩu. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020 quy</p>	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					định: “Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.” Quy định tại Khoản 2 Điều 2 và Điều 5 Quyết định số 74/2014/QĐ-UBND không còn phù hợp với khoản 3 Điều 38 Luật cư trú.		
101.	Quyết định	79/2014/QĐ-UBND Ngày 30/12/2014	Về việc quy định mức chi phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung, đó là: - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2010” ban hành theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 128/2012/TTLT-BTC-BLĐTĐ ngày 09 tháng 8 năm 2012 Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTĐ ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hết hiệu lực từ ngày 01/7/2017 do Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 quy định hết hiệu lực và Thông tư số 43/2017/TT-BTC hết hiệu lực từ ngày 15/08/2022 do Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 quy định hết hiệu lực và Thông tư số 53/2022/TT-BTC hết hiệu lực từ ngày 15/8/2023 do Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 quy định hết hiệu lực.</p> <p>2. Về nội dung: Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 79/2014/QĐ-UBND viện dẫn Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐT BXH ngày 30/7/2010 và Thông tư liên tịch số 128/TTLT-BTC-BLĐT BXH ngày 09/8/2012 của Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hết hiệu lực từ ngày 01/7/2017.</p>		
102.	Quyết định	63/2015/QĐ-UBND Ngày 18/11/2015	Về việc quy định mức chi phí dạy nghề cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung; - Thông tư liên tịch số 48/2013/TTLT-BTC-BLĐT BXH ngày 26 tháng 4 năm 2013 của liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện đề án Trợ giúp người khuyết tật giai 	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>đoạn 2012 – 2020 hết hiệu lực từ ngày 01/3/2022 do Thông tư số 03/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2022 quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình phát triển công tác xã hội, trợ giúp người khuyết tật, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2030 quy định hết hiệu lực.</p> <p>2 Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Điều 1 quy định thời gian thực hiện đã kết thúc (giai đoạn 2012 – 2020). - Khoản 4 Điều 1 viện dẫn Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/7/2010 hết hiệu lực từ ngày 01/7/2017. 		
103.	Quyết định	82/2016/QĐ-UBND Ngày 12/12/2016	Về việc quy định mức chi hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; - Thông tư liên tịch số 134/2013/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn 	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người hết hiệu lực ngày 01/01/2020 do Thông tư 84/2019/TT-BTC ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và nội dung, mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người quy định hết hiệu lực.</p> <p>- Về đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp thuộc diện nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tạm thời tại cộng đồng nạn nhân bị buôn bán: hiện nay đã được quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, Điều 3 Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH.</p>		
104.	Quyết định	99/2017/QĐ-UBND Ngày 06/12/2017	Quy định mức hỗ trợ người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã,	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22</p>	Sở Lao động, Thương binh và	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;</p> <p>- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020 sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012.</p> <p>- Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 do Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định hết hiệu lực.</p>	Xã hội	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>- Thông tư số 48/2014/TT-BCA ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022 theo Khoản 4 Điều 154 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Khoản 2 Điều 38 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.</p> <p>2. Nội dung văn bản Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 99/2017/QĐ-UBND dẫn chiếu Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn hết hiệu lực từ ngày 01/01/2022.</p>		
XII. Lĩnh vực: Lĩnh vực: Khiếu nại và Tố cáo							
105.	Nghị quyết	33/2017/NQ-HĐND Ngày 07/12/2017	Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa</p>	Thanh tra tỉnh	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			Thừa Thiên Huế		<p>phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. - Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 do Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022 quy định hết hiệu lực. <p>2. Ngày 06 tháng 9 năm 2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 37/2023/UBTVQH15 quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước đã quy định cụ thể mức trích.</p>		
106.	Quyết định	26/2014/QĐ-UBND Ngày 23/5/2014	Ban hành Quy định về việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại và giải quyết khiếu nại hành chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	<p>1. Các văn bản Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ 	Thanh tra tỉnh	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại 2011 hết hiệu lực từ 10/12/2020 do Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại thay thế. - Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10 tháng 6 năm 2013 Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng hết hiệu lực từ ngày 10/5/2021 do Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quy định hết hiệu lực. - Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 Quy định Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính của Thanh tra Chính phủ hết hiệu lực do Quyết định 289/QĐ-TTCP ngày 26/05/2021 của Thanh tra Chính phủ công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ năm 2020 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>công bố hết hiệu lực.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoản 5 Điều 3, điểm d khoản 3 Điều 19, khoản 5 Điều 33 Quy định về việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại và giải quyết khiếu nại hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế viện dẫn Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại năm 2011 hết hiệu lực từ ngày 10/12/2020. - Khoản 2 Điều 9, khoản 5 Điều 33, khoản 3 Điều 36 Quy định về việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại và giải quyết khiếu nại hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế viện dẫn Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 Quy định Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính của Thanh tra Chính phủ hết hiệu lực từ ngày 10/12/2020. - Điều 44 Quy định về việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại và giải quyết khiếu nại hành chính trên 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>địa</p> <p>Bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế viện dẫn Thông tư số 03/2013/TT-TTCT ngày 10 tháng 6 năm 2013 Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng hết hiệu lực từ ngày 10/5/2021.</p>		
107.	Quyết định	20/2015/QĐ-UBND Ngày 18/5/2015	Ban hành Quy chế tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung	<p>1. Các văn bản Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung. - Luật Tố cáo số 03/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2019 do Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018 quy định hết hiệu lực. - Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại năm 2011 hết hiệu lực từ 	Thanh tra tỉnh	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>ngày 10/12/2020 do Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại thay thế.</p> <p>- Thông tư số 03/2013/TT-TTCT ngày 10 tháng 6 năm 2013 Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng hết hiệu lực từ ngày 10/5/2021 Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quy định hết hiệu lực.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <p>- Khoản 3, 4 Điều 31 Quy chế tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế viện dẫn Thông tư số 03/2013/TT-TTCT ngày 10 tháng 6 năm 2013 Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng hết hiệu lực từ ngày 10/5/2021.</p>		
108.	Quyết định	37/2015/QĐ-UBND Ngày 27/8/2015	Ban hành Quy định trình tự, thủ tục	Thay thế	Các văn bản Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi,	Thanh tra tỉnh	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			công bố Quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>bổ sung đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung. - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. - Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại 2011 hết hiệu lực từ ngày 10/12/2020 do Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại thay thế. 		
109.	Quyết định	38/2015/QĐ-UBND Ngày 27/8/2015	Ban hành Quy định tổ chức thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật	Thay thế	<p>1. Các văn bản Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu 	Thanh tra tỉnh	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung.</p> <p>- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.</p> <p>- Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại 2011 hết hiệu lực từ ngày 10/12/2020 do Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại thay thế.</p> <p>2. Về nội dung: Điều 21 Quy định tổ chức thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 38/2015/QĐUBND ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh dẫn chiếu Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại 2011 hết hiệu lực từ ngày 10/12/2020.		
110.	Quyết định	51/2016/QĐ-UBND Ngày 09/8/2016	Ban hành quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh	Bãi bỏ	Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh có quy định về thủ tục hành chính thuộc trường hợp bị nghiêm cấm theo quy định khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. và không phù hợp với quy định tại Khoản 51 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 quy định những hành vi bị nghiêm cấm trong việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật như sau: “Quy định thủ tục hành chính trong thông tư, thông tư liên tịch, quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết	Thanh tra tỉnh	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này.”.</p> <p>- Khoản 51 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 quy định: “Những quy định về thủ tục hành chính trong văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 14 của Luật này được ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 thì tiếp tục được áp dụng cho đến khi bị bãi bỏ bằng văn bản khác hoặc bị thay thế bằng thủ tục hành chính mới. Trường hợp sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính được ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 thì không được làm phát sinh thủ tục hành chính mới hoặc quy định thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện, tăng thời gian giải quyết thủ tục hành chính đang áp dụng.”.</p>		
111.	Quyết định	91/2017/QĐ-UBND Ngày 20/10/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số	Bãi bỏ	Quyết định số 91/2017/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết tranh	Thanh tra tỉnh	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			51/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh		chấp đất đai trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND có quy định về thủ tục hành chính thuộc trường hợp bị nghiêm cấm theo quy định khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. và không phù hợp với quy định tại Khoản 51 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, đồng thời cần bãi bỏ Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND và Quyết định số 91/2017/QĐ-UBND.		
112.	Quyết định	02/2018/QĐ-UBND Ngày 11/01/2018	Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. - Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 do Luật 	Thanh tra tỉnh	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022 quy định hết hiệu lực. 2. Ngày 06 tháng 9 năm 2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 37/2023/UBTVQH15 quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước đã quy định cụ thể mức trích.		
XIII. Lĩnh vực: Nội vụ							
113.	Nghị quyết	13/2019/NQ-HĐND Ngày 19/8/2019	Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ	Bãi bỏ	Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND quy định “Điều 2. Thời gian và kinh phí thực hiện 1. Thời gian: Từ ngày Nghị quyết có hiệu lực đến ngày 31 tháng 12 năm 2021”. Như vậy, thời gian thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết đã kết thúc.	Sở Nội vụ	Năm 2024
114.	Nghị quyết	06/2020/NQ-HĐND Ngày 14/7/2020	Quy định chức danh, số lượng,	Thay thế	Văn bản mà Nghị quyết sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi,	Sở Nội vụ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hết hiệu lực từ ngày 01/8/2023 do Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định bãi bỏ. - Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố hết hiệu lực từ ngày 01/8/2023 do Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố bãi bỏ. 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
115.	Nghị quyết	38/2021/NQ-HĐND Ngày 10/12/2021	Sửa đổi Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ	Bãi bỏ	Điều 1 Nghị quyết 38/2021/NQ-HĐND quy định, như sau: “1. Thời gian: Từ ngày Nghị quyết có hiệu lực đến ngày 31 tháng 12 năm 2022”. Như vậy, thời gian thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết đã kết thúc.	Sở Nội vụ	Năm 2024
116.	Quyết định	39/2015/QĐ-UBND Ngày 07/9/2015	Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	1. Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung đó là: - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực ngày 01/01/2016 do Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 thay thế và hiện nay đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi,	Sở Nội vụ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			quá trình thực hiện khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>- Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị hết hiệu lực từ ngày 09/11/2023 do Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chương trình phát triển đô thị quy định hết hiệu lực.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <p>- Điểm a khoản 2 Điều 11 Quyết định viện dẫn Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 05/8/2015 do Nghị</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng thay thế và Nghị định số 46/2015/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày 26/01/2021 do Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế và Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng thay thế và Nghị định số 59/2015/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày 03/3/2021 do Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng thay thế.		
117.	Quyết định	07/2016/QĐ-UBND Ngày 21/01/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là: - Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Lao	Sở Nội vụ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hết hiệu lực từ ngày 15/11/2021 do Thông tư 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và phòng lao động - thương binh và xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thay thế.		
118.	Quyết định	17/2016/QĐ-UBND Ngày 25/02/2016	Về việc ban hành Quy chế quy định việc thành lập, kiện toàn, thay đổi thành viên, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Thay thế	Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là: - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004 hết hiệu lực từ ngày 01/7/2016 do Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định hết hiệu lực và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ	Sở Nội vụ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.</p> <p>- Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành sẽ hết hiệu lực từ ngày 10/12/2023 do Quyết định 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thay thế.</p>		
119.	Quyết định	85/2016/QĐ-UBND Ngày 15/12/2016	Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Giám định xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	<p>Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/09/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị</p>	Sở Nội vụ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>định 24/2014/NĐ-CP quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 11 năm 2015 của liên Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng hết hiệu lực từ ngày 11/11/2022 do Thông tư 03/2022/TT-BXD ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thay thế.</p> <p>- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng hết hiệu lực ngày 26/01/2021 do Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ hướng dẫn về quản lý chất lượng, thi công xây</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng hết hiệu lực từ ngày 01/8/2023 do Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thay thế. 		
120.	Quyết định	93/2017/QĐ-UBND Ngày 06/11/2017	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Thay thế	<p>Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/09/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 24/2014/NĐ-CP quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân 	Sở Nội vụ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-VPCP-BNV ngày 23 tháng 10 năm 2015 của Văn phòng Chính phủ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hết hiệu lực từ ngày 20/6/2022 do Thông tư 01/2022/TT-VPCP ngày 02 tháng 5 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế.</p>		
121.	Quyết định	44/2018/QĐ-UBND Ngày 10/8/2018	Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung	<p>1. Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <p>- Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005 hết hiệu lực từ ngày 01/7/2015 do Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 quy định hết hiệu lực và Luật Đầu tư năm 2014 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2021 do Luật Đầu tư ngày 17 tháng 06</p>	Sở Nội vụ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>năm 2020 quy định hết hiệu lực.</p> <p>- Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương về quy định hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phát triển cụm công nghiệp hết hiệu lực từ ngày 31/12/2020 do Thông tư 28/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Công thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP thay thế.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <p>- Khoản 1 Điều 3 Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND viện dẫn Thông tư số 15/2017/TT-BCT hết hiệu lực từ ngày 31/12/2020 do Thông tư số 28/2020/TT-BCT thay thế.</p> <p>- Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>số 44/2018/QĐ-UBND viện dẫn Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 của Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương hết hiệu lực từ ngày 31/12/2020 do Thông tư số 28/2020/TT-BCT thay thế.</p> <p>- Điều 8 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND viện dẫn Điều 17, Điều 18 của Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù hết hiệu lực từ ngày 01/01/2023 do Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn bãi bỏ.</p> <p>- Điểm b khoản 2 Điều 8 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND viện dẫn Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 13 của Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 21/9/2016 của UBND tỉnh hết hiệu lực từ ngày 06/12/2021 do Quyết định số 73/2021/QĐ-</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân công, phân cấp và ủy quyền công tác quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế thay thế.</p> <p>- Điều 9 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND viện dẫn Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày 03/3/2021 do Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng thay thế.</p> <p>- Điều 10 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND viện dẫn Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 25/4/2016 của UBND tỉnh ban hành quy định trình tự thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư và xây dựng không sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế hết hiệu lực từ ngày 15/6/2021 do Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>nhân dân tỉnh ban hành quy định trình tự thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư và xây dựng không sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế thay thế và viện dẫn Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hết hiệu lực từ ngày 10/01/2022 do Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định hết hiệu lực.</p> <p>- Khoản 3 Điều 14 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND viện dẫn Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương hết hiệu lực từ ngày 31/12/2020 do Thông tư số 28/2020/TT-BCT thay thế.</p>		
122.	Quyết định	63/2019/QĐ-UBND Ngày 09/10/2019	Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	<p>1. Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <p>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa</p>	Sở Nội vụ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. - Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2024 do Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 quy định hết hiệu lực. <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều 5, 6, 7, 9, khoản 1 Điều 10 Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh viện dẫn Điều 27, 26, 72, 80, 84 Luật Thi đua, Khen thưởng hết hiệu lực từ ngày 01/01/2024 do Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 quy định hết hiệu lực.; - Điều 8, khoản 2 Điều 10 Quy chế viện dẫn 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					Luật Thi đua, Khen thưởng hết hiệu lực từ ngày 01/01/2024 do Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 quy định hết hiệu lực.		
123.	Quyết định	52/2020/QĐ-UBND Ngày 21 /10 /2020	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh	Thay thế	<p>1. Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực hoặc sửa đổi, bổ sung, đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. - Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. - Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2024 do Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 quy định hết hiệu lực. <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2 Điều 1 Quyết định viện dẫn khoản 3 	Sở Nội vụ	2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013 Luật Thi đua, Khen thưởng hết hiệu lực từ ngày 01/01/2024 do Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 quy định hết hiệu lực.</p> <p>- Khoản 4 Điều 1 Quyết định viện dẫn Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2024 do Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 quy định hết hiệu lực.</p> <p>- Khoản 5 Điều 1 Quyết định viện dẫn khoản 45, khoản 46 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2024 do Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 quy định hết hiệu lực.</p>		
124.	Quyết định	19/2021/QĐ-UBND Ngày 03/4/2021	Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định	Thay thế	<p>Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <p>- Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ</p>	Sở Nội vụ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			số 07/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và tổ chức lại các phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị sự nghiệp		Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hết hiệu lực từ ngày 15/11/2021 do Thông tư 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và phòng lao động - thương binh và xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thay thế.		
125.	Quyết định	14/2023/QĐ-UBND Ngày 14/3/2023	Ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	1. Văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là: Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011	Sở Nội vụ	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố hết hiệu lực từ ngày 01/8/2023 do Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều 5, khoản 1 Điều 6 Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế kèm theo Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế viện dẫn Điều 6, Điều 3 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn hết hiệu lực từ ngày 01/8/2023 do Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định bãi bỏ. - Khoản 1, 2 Điều 9; khoản 1 Điều 9; điểm a khoản 2 Điều 20; Điều 21; Điều 24; Điều 25; Điều 28; Điều 29; Điều 30 Quy chế kèm theo 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND viện dẫn Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày 01/8/2023 do Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định bãi bỏ. - Điều 22 Quy chế kèm theo Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND viện dẫn Điều 20 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ hết hiệu lực từ ngày 01/8/2023 do Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định bãi bỏ.		
XIV. Lĩnh vực: Tư pháp							
126.	Quyết định	23/2015/QĐ-UBND Ngày 12/6/2015	Về việc quy định mức chi đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng để làm căn cứ ban hành đã hết hiệu lực, cụ thể: -Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 quy định thay thế; -Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017 do Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015 quy định thay thế. -Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài	Sở Tư pháp	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở hết hiệu lực từ ngày 06 tháng 10 năm 2023 do Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở thay thế.</p> <p>2. Về nội dung</p> <p>-Điểm a khoản 1 Điều 3 và Điều 4 Quyết định viện dẫn Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP đã hết hiệu lực.</p> <p>-Nội dung của Quyết định không còn phù hợp với thẩm quyền được giao tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 56/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính</p>		
127.	Quyết định	02/2016/QĐ-UBND Ngày 14/01/2016	Về việc quy định mức chi đối với công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Bãi bỏ	<p>1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng để làm căn cứ ban hành đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, cụ thể:</p> <p>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền</p>	Sở Tư pháp	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;</p> <p>-Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002 hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017 do Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015 quy định thay thế.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở hết hiệu lực từ ngày 06 tháng 10 năm 2023 do Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở thay thế.</p> <p>2. Về nội dung</p> <p>-Khoản 3 Điều 1 và Điều 2 Quyết định viện dẫn Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP đã hết hiệu lực.</p> <p>-Nội dung của Quyết định không còn phù hợp với thẩm quyền được giao tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 56/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính</p>		
128.	Chỉ thị	49/2013/CT-UBND	Về việc triển khai	Bãi bỏ	Nội dung của Chỉ thị viện dẫn các văn bản đã	Sở Tư	Năm

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
		Ngày 04/12/2013	thực hiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>được sửa đổi, bổ sung hoặc đã hết hiệu lực, cụ thể:</p> <p>-Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020.</p> <p>-Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 do Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính quy định thay thế.</p>	pháp	2024
XV. Lĩnh vực: Công Thương							
129.	Quyết định	42/2016/QĐ-UBND Ngày 23/6/2016	Phê duyệt quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới	1. Khoản 4 Điều 5 của Quy định trách nhiệm của Sở Công thương trong việc thẩm định dự án, thiết kế cơ sở đối với công trình xây dựng mới, xây dựng lại, cải tạo chợ theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, tuy nhiên Nghị định này đã hết hiệu lực từ ngày 03/3/2021 do Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng thay thế.</p> <p>2. Khoản 2 Điều 5 của Quy định trách nhiệm của Sở Xây dựng đã viện dẫn Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, đã hết hiệu lực pháp luật.</p> <p>3. Khoản 11 Điều 5 và Điều 10 của Quy định trách nhiệm của Sở Công thương, Sở NNPTNT trong việc chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra thương nhân kinh doanh thực phẩm tại các chợ theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 38/2012/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT. Tuy nhiên Nghị định số 38/2012/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT đã hết hiệu lực pháp luật từ ngày 15/02/2021 do Thông tư số 29/2020/TT-BYT bãi bỏ.</p>		
130.	Quyết định	44/2018/QĐ-UBND Ngày 10/8/2018	Ban hành quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	<p>1. Căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã hết hiệu lực pháp luật, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư 2005 đã hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Đầu tư năm 2020; - Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31 tháng 8 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>năm 2017 của Bộ Công Thương về quy định hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phát triển cụm công nghiệp hết hiệu lực từ ngày 31/12/2020 do Thông tư 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ Công thương quy định, hướng dẫn thực hiện Nghị định 68/2017/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định 66/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 68/2017/NĐ-CP thay thế.</p> <p>2.Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Khoản 1 Điều 3; Điều 5 đã viện dẫn Thông tư số 15/2017/TT-BCT hết hiệu lực từ ngày 31/12/2020 do Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ Công thương quy định, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2017/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 68/2017/NĐ-CP thay thế. - Điều 8 đã viện dẫn Thông tư số 12/2016/TT-BCT hết hiệu lực từ ngày 31/12/2022 do Thông tư số 04/2022/TT-BXD quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn bãi bỏ. (Thông tư số 04/2022/TT-BXD có hiệu lực từ 01/01/2023) - Tại Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp có nội dung, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN được thực hiện theo quy định tại Mục I Chương II Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, tuy nhiên các văn bản trên đã hết hiệu lực pháp luật.		
XVI. Lĩnh vực: Thông tin và truyền thông							
131.	Quyết định	06/2010/QĐ-UBND Ngày 28/01/2010	Về việc ban hành Quy định đảm bảo thông tin liên lạc giữa các tàu đánh bắt hải sản trên biển với các cơ quan quản lý nhà	Thay thế hoặc bãi bỏ	Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là: - Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 do Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 thay thế.	Sở Thông tin và truyền thông	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>- Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản hết hiệu lực từ ngày 25 tháng 4 năm 2019 do Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản thay thế.</p> <p>- Chi thị số 22/2006/CT-TTg ngày 30 tháng 06 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn cho hoạt động đánh bắt hải sản trên các vùng biển, đặc biệt là đánh bắt xa bờ hết hiệu lực từ ngày 25 tháng 4 năm 2019 do Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản thay thế.</p>		
132.	Quyết định	88/2017/QĐ-UBND Ngày 09/10/2017	Ban hành Quy định về cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại tỉnh Thừa Thiên Huế	Thay thế	<p>Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:</p> <p>- Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2018 do Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao</p>	Sở Thông tin và truyền thông	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số thay thế.</p> <p>-Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2022 do Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng thay thế.</p> <p>- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.</p> <p>-Nghị định số 106/2011/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2007/NĐ-</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>CP của Chính phủ ngày 15 tháng 02 năm 2007 quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2018 do Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số thay thế.</p> <p>- Nghị định số 170/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số và Nghị định số 106/2011/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2007 hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2018 do Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số thay thế.</p>		
133.	Quyết định	38/2020/QĐ-UBND Ngày 17/6/2020	Ban hành Quy định quản lý xây dựng	Thay thế hoặc bãi bỏ	Các văn bản mà Quyết định sử dụng làm căn cứ pháp lý để ban hành hết hiệu lực, đó là:	Sở Thông	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng hết hiệu lực từ ngày 26 tháng 01 năm 2021 do Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thay thế. - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng hết hiệu lực từ ngày 03 tháng 3 năm 2021 do Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng thay thế. - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quản lý dự án đầu tư xây dựng hết hiệu lực từ ngày 03 tháng 3 năm 2021 do Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng thay thế. - Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTTT- 	tin và truyền thông	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>BXD ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý việc xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2021 do Thông tư số 05/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành hoặc liên tịch ban hành quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều 4 Quyết định viện dẫn Nghị định số 46/2015/NĐ-CP, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTTT-BXD đã hết hiệu lực. - Điểm b khoản 5 Điều 6 Quyết định viện dẫn Khoản 2 Điều 89 Luật xây dựng (năm 2014) đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng (năm 2020). - Khoản 4 Điều 14 Quyết định viện dẫn Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p> <p>- Khoản 2 Điều 15 Quyết định viện dẫn Nghị định số 15/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và các quy định pháp luật có liên quan khác đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản.</p>		
134.	Quyết định	06/2021/QĐ-UBND Ngày 03/02/2021	Ban hành quy chế quản lý, vận hành,	Sửa đổi, bổ sung, thay thế	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng để căn cứ ban hành đã được sửa đổi, bổ sung hoặc hết hiệu	Sở Thông	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			khai thác dữ liệu trên Hệ thống dữ liệu mở tỉnh Thừa Thiên Huế		<p>lực đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019. - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. - Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2022 do Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng thay thế. <p>2. Về nội dung</p> <p>Khoản 2 Điều 10 và Điều 12 Quyết định viện dẫn Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh</p>	tin và truyền thông	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực từ ngày 20 tháng 8 năm 2021 do Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh Thừa Thiên Huế thay thế.		
135.	Quyết định	63/2021/QĐ-UBND Ngày 04/10/2021	Ban hành Quy định xây dựng, quản lý và khai thác Tủ sách Huế, Tủ sách Huế điện tử	Sửa đổi, bổ sung, thay thế	1. Văn bản mà Quyết định sử dụng để làm căn cứ ban hành đã hết hiệu lực đó là: Thông tư số 07/2018/TT-BTTTT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện đặt hàng xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước hết hiệu lực từ ngày 18 tháng 02 năm 2022 do Thông tư số 32/2021/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước quy định hết hiệu lực. 2. Về nội dung Khoản 3 Điều 8, khoản 1 Điều 10, điểm e khoản	Sở Thông tin và truyền thông	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					1 Điều 18 Quyết định viện dẫn Thông tư số 07/2018/TT-BTTTT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện đặt hàng xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước đã hết hiệu lực.		
XVII. Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo							
136.	Nghị quyết	03/2015/NQ-HĐND Ngày 15/4/2015	Về quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn 2030	Bãi bỏ	Nội dung của Nghị quyết số 03/2015/NQ-HĐND không còn phù hợp vì Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về phát triển giáo dục tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Giáo dục và Đào tạo	Năm 2024
137.	Nghị quyết	11/2019/NQ-HĐND Ngày 09/7/2019	Quy định mức thu học phí của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập đối với chương trình đại trà trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm học 2019 - 2020	Bãi bỏ	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng để làm căn cứ ban hành đã hết hiệu lực, cụ thể: -Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021 hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2021 do Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn,	Sở Giáo dục và Đào tạo	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo quy định thay thế.</p> <p>-Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021 hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2021 do Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo quy định thay thế.</p> <p>-Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐT BXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2022 do Thông tư số 48/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và liên tịch ban hành về chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên quy định bãi bỏ;</p> <p>2. Nội dung</p> <p>a) Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết viện dẫn Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, Nghị định số 145/2018/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH đã hết hiệu lực.</p> <p>b) Việc thu học phí của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập đối với chương trình đại trà trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm học 2019-2020 đã thực hiện xong.</p>		
138.	Quyết định	28/2016/QĐ-UBND Ngày 11/5/2016	Về việc quy định một số chế độ chính sách cho học	Bãi bỏ	Các văn bản mà Quyết định sử dụng để làm căn cứ ban hành đã hết hiệu lực, cụ thể: -Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
			sinh và giáo viên trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp và chế độ chính sách đối với Trường trung học phổ thông chuyên Quốc học Huế		<p>12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục hết hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 11 năm 2018 do Nghị định 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục quy định thay thế.</p> <p>-Quyết định số 44/2007/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2022 do Thông tư số 48/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và liên tịch ban hành về chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên quy định bãi bỏ.</p> <p>-Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VI, kỳ họp lần thứ 12 Quy định một số chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên trong các kì thi học sinh giỏi các cấp và một số chính sách cho học sinh và giáo viên</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học Huế hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 do Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên trong các cuộc thi, kỳ thi học sinh giỏi các cấp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế quy định thay thế.		
139.	Quyết định	79/2019/QĐ-UBND Ngày 21/12/2019	Về việc thực hiện mức thu học phí; quản lý và sử dụng học phí; quy định khu vực, địa bàn để các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập áp dụng mức thu học phí đối với chương trình đại trà trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm học 2019 - 2020	Bãi bỏ	1. Các văn bản mà Quyết định sử dụng để làm căn cứ ban hành đã hết hiệu lực, cụ thể: -Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021 hết hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2021 do Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo quy định thay thế. -Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-	Sở Giáo dục và Đào tạo	Năm 2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản ¹	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/ tình hình xây dựng
					<p>BTC-BLĐTBOXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2022 do Thông tư số 48/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và liên tịch ban hành về chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên quy định bãi bỏ.</p> <p>2. Về nội dung: Việc thu học phí của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập đối với chương trình đại trà trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm học 2019-2020 đã thực hiện xong.</p>		

Tổng cộng: 139 văn bản.